

Số: 3129 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 14 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1095/QĐ-BXD ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5813/TTr-SXD ngày 09/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt 01 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Hiền);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT(Th).



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Phú Hiền

PHỤ LỤC 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Kiểm tra chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu có mức độ rủi ro cao	01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn Trường hợp các hệ thống này gặp sự cố hoặc trường hợp bất khả kháng khiến không thể trao đổi thông tin điện tử, việc xử lý được thực hiện theo Điều 17 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (nộp bằng hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tại địa chỉ: 16 Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh).	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 78/2025/QH15 ngày 18 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN16:2023/BXD. - Thông tư số 41/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Sở Xây dựng



PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1. Thủ tục Kiểm tra chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn; Lập phiếu tiếp nhận hồ sơ khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; gửi phiếu hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Số hóa hồ sơ (scan) chuyển hồ sơ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Khoa học công nghệ và Vật liệu xây dựng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng KHCN và Vật liệu xây dựng	- Nhận hồ sơ, kiểm tra, giao công chức thuộc phòng xử lý.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng KHCN và Vật liệu xây dựng	- Thực hiện kiểm tra, xử lý hồ sơ theo đúng quy định; - Dự thảo kết quả giải quyết theo đúng quy định hiện hành, trình Lãnh đạo phòng xét duyệt.	03 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng KHCN và Vật liệu xây dựng	Xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu trước khi trình Lãnh đạo Sở phê duyệt.	01 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 4.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân;	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ (01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

